

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

HOÀNG THỊ THẢO

**RÈN LUYỆN KỸ NĂNG BIỂU DIỄN CA KHÚC
TRỮ TÌNH CHO HỌC SINH TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
LANG QUÁN - THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ÂM NHẠC
Khóa 11 (2018 – 2020)**

Hà Nội, 2021

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Lê Vinh Hưng

Phản biện 1: PGS.TS Nguyễn Phúc Linh

Phản biện 2: PGS. TS Nguyễn Đăng Nghị

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương
Vào ngày 24 tháng 6 năm 2021

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Hiện nay, giáo dục âm nhạc ngày càng giữ vai trò quan trọng đối với giáo dục thẩm mỹ cho học sinh, đặc biệt trong mục tiêu phát triển con người toàn diện. Giáo dục âm nhạc ngày càng có nhiều đổi mới phù hợp với nhu cầu, thẩm mỹ, thị hiếu âm nhạc và khả năng tiếp thu của học sinh. Phương pháp dạy học dần được thay đổi theo hướng phát triển năng lực, học sinh được giáo viên khai thác tối đa khả năng nghệ thuật trong từng cá thể. Vì vậy, các em được thỏa sức chủ động, sáng tạo nghệ thuật, ca hát, nhảy múa, diễn kịch và thể hiện bản thân mọi lúc, mọi nơi. Trong các hình thức đó, học sinh yêu thích hơn và thể hiện thường xuyên hơn có lẽ là ca hát.

Trong âm nhạc, ca khúc có rất nhiều thể loại, nhưng gần gũi hơn, quen thuộc hơn, dễ cảm nhận hơn, có lẽ là các ca khúc trữ tình. Ca khúc trữ tình thường có nhịp độ vừa phải, giai điệu không quá khó, ca từ thường giản dị, dễ hiểu, học sinh dễ hát theo nên thông qua các hoạt động âm nhạc vừa rèn luyện kỹ năng ngôn ngữ, vừa được học cách tương tác tích cực với những người xung quanh một cách nhạy bén hơn. Các chủ đề sáng tác của dòng nhạc này khá rộng, không bó hẹp theo khuôn khổ. Vì vậy, trong trường phổ thông, các ca khúc trữ tình cũng không ít.

Tuy nhiên, mỗi tiết học ở bậc THCS thường chỉ kéo dài 45 phút, khoảng thời gian không ngắn nhưng cũng chưa quá dài nên việc học thêm, rèn luyện thêm các thể loại, bài hát khó trên lớp vẫn còn khó khăn. Trong âm nhạc có rất nhiều kỹ năng khó, muốn thực hiện tốt và rèn luyện nhiều trong một tiết học là một khó khăn.

Rèn luyện kỹ năng thể hiện ca khúc là hoạt động rất quan trọng và không thể thiếu trong mỗi giờ học âm nhạc. Tuy nhiên, không phải học sinh nào cũng tự tin đứng biểu diễn trước lớp một cách thoải mái. Đôi khi vì tự ti về năng khiếu, giọng hát; khi là sự ngại ngùng ở lứa tuổi ảm ương; khi lại chưa thuộc bài hát bởi chưa có nhiều niềm say mê với âm nhạc... Với đối tượng học sinh như vậy, giáo viên cần có giải pháp tức thời giúp học sinh tự tin hơn, mạnh dạn hơn và đôi khi cần có sự

nghiêm khắc nhất định để mỗi thành viên trong lớp đều có cơ hội được thể hiện bản thân.

Trong thực tế hiện nay, chúng tôi nhận thấy học sinh trường THCS nói chung và học sinh trường THCS Lang Quán, Thành phố Tuyên Quang nói riêng, việc hát hay, hát truyền cảm và biểu diễn tốt một ca khúc trữ tình vẫn còn nhiều hạn chế. Những phương pháp dạy học mới chưa thực sự gần gũi với học sinh, các em dường như chưa tiếp nhận được hết những gì giáo viên muốn truyền tải, lối rập khuôn, máy móc vẫn thường thấy trong mỗi giờ học. Bởi vậy, sự sáng tạo có phần bị hạn chế, sự tự tin trước đám đông là điều quan trọng nhưng chưa được phát huy, khả năng biểu diễn của học sinh thường chưa được khai thác tối đa bởi các em còn ngại thể hiện bản thân.

Từ những thực tế nêu trên, tôi chọn nghiên cứu: ***“Rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca khúc trữ tình cho học sinh trường Trung học cơ sở Lang Quán – Thành phố Tuyên Quang”*** làm đề tài luận văn Thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc.

2. Lịch sử nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi thấy có một số công trình tiêu biểu liên quan đến đề tài, như sau:

2.1. Công trình nghiên cứu âm nhạc

Nghiên cứu về các ca khúc trữ tình có khá nhiều sách và giáo trình, tuy nhiên, chúng tôi xin được nêu một số cuốn, tài liệu tiêu biểu:

- Cuốn sách *Âm nhạc mới Việt Nam tiến trình và thành tựu* từ rất nhiều năm nay được biết đến như một cuốn tư liệu phổ biến cho giảng viên, sinh viên chuyên ngành Âm nhạc nói chung và là tài liệu tham khảo không thể thiếu trong các công trình nghiên cứu như luận án Tiến sĩ, luận văn Thạc sĩ, khóa luận, tiểu luận...

- Nguyễn Thị Nhung và Đào Ngọc Dung là hai tác giả có nhiều công trình nghiên cứu về các hình thức và thể loại âm nhạc như *Hình thức âm nhạc, Phân tích tác phẩm âm nhạc, Thể loại âm nhạc, ...* được nhiều trường sử dụng làm giáo trình và làm tài liệu tham khảo hữu ích cho các giảng viên, sinh viên âm nhạc. Sách có nhiều dẫn chứng âm nhạc cụ thể và sát với nội dung học tập.

- Hiện tại, ở Trường ĐHSPT Nghệ thuật TW, giảng viên và sinh viên thường dùng cuốn Giáo trình *Phân tích tác phẩm âm nhạc* cho hệ Đại học Sư phạm Âm nhạc của tác giả Phạm Lê Hòa [18] làm giáo trình chính và là tài liệu tham khảo quan trọng trong quá trình học tập.

2.2. Công trình nghiên cứu dạy học ca khúc:

- Ngô Quốc Khánh, *Tìm hiểu một số biện pháp thể hiện ca khúc trữ tình trong giảng dạy thanh nhạc năm thứ nhất hệ ĐHSPT Âm nhạc Trường ĐHSPT Nghệ thuật TW* là đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường, Trường ĐHSPT Nghệ thuật TW.

- Trần Thị Kim Phụng có đề tài luận văn *Rèn luyện kỹ năng thể hiện bài hát hành khúc, trữ tình ở trường Trung học cơ sở*.

- Học viên Bùi Thị Thùy Trang đã nghiên cứu đề tài *Dạy học ca khúc trữ tình của Trịnh Công Sơn ở hệ Đại học Sư phạm âm nhạc Trường Đại học sư phạm nghệ thuật Trung ương* (2017).

2.3. Công trình tiêu biểu về dàn dựng

- Tác giả Lê Ngọc Canh (2009) *Phương pháp dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp*” (nghệ thuật đạo diễn).

- Lê Anh Tuấn (2007) *Dàn dựng chương trình tổng hợp*.

- Tạ Thị Lan Phương (2014), *Dàn dựng chương trình âm nhạc tổng hợp cho học sinh khối các trường Trung học cơ sở huyện Quốc Oai*

2.4. Công trình nghiên cứu về biểu diễn

- Nguyễn Đăng Hòe, Đức Bằng (1982) với cuốn sách *Ca hát và biểu diễn*, Nxb Văn Hóa, Hà Nội. Đây là một cuốn sách có nội dung tổng hợp về kỹ thuật chỉ huy, hướng dẫn chọn giọng hát, hình thức phù hợp với ca khúc, cách luyện tập một bài hát,...

- Nguyễn Thị Nội (2019) với đề tài “*Dạy học kỹ năng trình diễn ca khúc nhạc nhẹ cho học viên Trung cấp Thanh nhạc - Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội*”.

Ngoài ra, tôi nghiên cứu một số video được cô tổng phụ trách đội trường THCS Lang Quán ghi lại buổi biểu diễn của các em học sinh trong nhà trường tham gia hội diễn văn nghệ cùng các khối trường học trong xã Lang Quán – huyện Yên Sơn chào mừng ngày thành lập đảng mừng 3 tháng 2 năm 2013.

Qua quá trình tìm hiểu sơ bộ, chúng tôi nhận thấy các công trình chưa phù hợp với đối tượng ứng dụng là học sinh và chưa có nghiên cứu nào đi sâu tìm hiểu về phương pháp rèn luyện kỹ năng biểu diễn cho học sinh bậc THCS. Vì vậy, đề tài “Rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca khúc trữ tình cho học sinh trường Trung học cơ sở Lang Quán – Thành phố Tuyên Quang” là công trình mới và không có sự trùng lặp với bất kỳ nghiên cứu nào. Chúng tôi sẽ tham khảo, vận dụng những tài liệu, những công trình nghiên cứu nêu trên để nghiên cứu đề tài này. Lựa chọn và chốt lọc một số thông tin bổ ích trong quá trình xây dựng đề tài.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu nhằm đề ra biện pháp giúp học sinh trường THCS Lang Quán nâng cao kỹ năng biểu diễn ca khúc trữ tình trong các hoạt động âm nhạc ngoại khoá của trường THCS Lang Quán.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Đề tài thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Nghiên cứu các khái niệm liên quan, lý luận về biểu diễn ca khúc trữ tình làm cơ sở lý luận cho đề tài.
- Nghiên cứu thực trạng về hoạt động dạy học âm nhạc, hoạt động ngoại khoá và các phương thức luyện tập và biểu diễn ca khúc của học sinh trường THCS Lang Quán.
- Đề xuất các biện pháp rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca khúc trữ tình trong chương trình ngoại khóa và một số ca khúc trữ tình khác cho học sinh Trường THCS Lang Quán.
- Thực nghiệm các kỹ năng biểu diễn ca khúc trữ tình để minh chứng tính hiệu quả của các biện pháp đã đề xuất ở trên.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Các biện pháp rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca khúc trữ tình cho học sinh Trường THCS Lang Quán, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Đề tài chủ yếu nghiên cứu các ca khúc trữ tình trong sách giáo

khoa từ lớp 6 đến lớp 9 hiện nay. Tập trung vào các ca khúc sử dụng phù hợp với chương trình ngoại khóa trong nhà trường; những ca khúc nổi tiếng, đã được thu âm, in ấn và phát hành trên các phương tiện thông tin.

- Thời gian nghiên cứu: Tháng 9-2018 đến tháng 10-2020

- Không gian và địa điểm nghiên cứu: Trường THCS Lang Quán, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

5. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn sử dụng các phương pháp nghiên cứu chính:

- *Phương pháp nghiên cứu tài liệu*: Sử dụng phương pháp này để thu thập và nghiên cứu các tài liệu có liên quan đến đề tài.

- *Phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh*: Sử dụng các phương pháp phân tích, tổng hợp để hệ thống hóa các tài liệu nghiên cứu lý luận và tư liệu thực tế; phân tích và tổng hợp các vấn đề trong rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca khúc trữ tình.

Sử dụng phương pháp so sánh, đối chiếu những nội dung cần phân tích như các thuật ngữ, các kỹ năng, các đặc điểm, thực trạng biểu diễn ca khúc trữ tình với các trường THCS khác

- *Phương pháp thực hành*: Sử dụng phương pháp thực hành để đánh giá tính khả thi của các biện pháp được đề xuất.

6. Những đóng góp của đề tài

Luận văn sau khi bảo vệ có thể sử dụng làm tài liệu nghiên cứu cho các giáo viên, sinh viên, học viên, học sinh quan tâm đến phương pháp biểu diễn ca khúc trữ tình cho học sinh THCS.

7. Bố cục của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo, Phụ lục, bố cục luận văn gồm 2 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực trạng hoạt động âm nhạc ngoại khóa tại trường Trung học cơ sở Lang Quán.

Chương 2: Biện pháp rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca khúc trữ tình cho học sinh trường Trung học cơ sở Lang Quán.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG ÂM NHẠC NGOẠI KHÓA TẠI TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ LANG QUÁN

1.1. Một số khái niệm

1.1.1. Ca khúc

Ca khúc là một thể loại âm nhạc và được nhiều nhà nghiên cứu nhìn nhận dưới nhiều góc độ, khía cạnh khác nhau. Không ít người hỏi ý nghĩa của từ *ca khúc*? Đây là tiêu chuẩn để đánh giá về ca khúc?...

Ca khúc là tác phẩm âm nhạc, thuộc thể loại Thanh nhạc, thường có hình thức nhỏ, dành riêng cho giọng người thể hiện, ca khúc gồm hai yếu tố cấu thành là giai điệu và lời ca.

1.1.2. Ca khúc trữ tình

1.1.2.1. Trữ tình

Trữ tình là một kết quả của những xúc cảm nội tâm chủ quan của con người, nó phản ánh những nỗi niềm mang tính tâm sự, chất chứa những tâm tư, tình cảm, sự sâu thẳm trong trái tim con người trước cuộc sống.

1.1.2.2. Đặc điểm của ca khúc trữ tình

Về giai điệu: Ca khúc trữ tình là những ca khúc chứa đựng những ý nghĩ, tình cảm nội tâm, những cảm xúc, nhận định chủ quan của người sáng tác về cuộc sống và con người, được thể hiện thông qua nội dung, lời ca, giai điệu của tác phẩm.

Vậy ca khúc trữ tình thường có “cái tình” trong nét giai điệu. Đây cũng là yếu tố đầu tiên và quan trọng để tạo nên hình tượng âm nhạc trong ca khúc.

Có thể nêu một số bài điển hình về ca khúc trữ tình thiếu nhi như: *Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng* (Phong Nhã), *Cánh én tuổi thơ* (Phạm Tuyên), *Đưa cơm cho mẹ đi cày* (Hàn Ngọc Bích), *Em đi giữa biển vàng* (Nhạc và lời: Bùi Đình Thảo, Lời thơ: Nguyễn Khoa Đăng, Bùi Đình Thảo), *Bụi phấn* (Vũ Hoàng - Lê Văn

Lộc), *Khi tóc thầy bạc* (Trần Đức), *Trường Làng tôi* (Phạm Trọng Cầu).v.v...

Ca khúc trữ tình là những ca khúc có giai điệu êm ái, uyển chuyển, du dương, dịu dàng, tha thiết...; tốc độ vừa phải; lời ca thường mộc mạc, giản dị, dễ hiểu, cũng có khi là những ca từ hùng tráng, day dứt tạo dấu ấn riêng cho từng tác phẩm; nội dung chủ đề thường phản ánh nội tâm, tâm trạng, những xúc cảm của con người, về thiên nhiên và những vấn đề trong cuộc sống.

1.1.3. Biểu diễn

Biểu diễn hay còn được gọi một cách khác là *trình diễn*.

Với quan điểm của chúng tôi, *biểu diễn* là hành động diễn đạt, biểu cảm thể hiện ý tứ nội dung của một tác phẩm nghệ thuật nào đó. Từ *biểu diễn* thường sử dụng trong các ngành nghệ thuật như: âm nhạc, tuồng, chèo, cải lương, kịch, múa, võ thuật,... và với ngành nghệ thuật nào thì việc rèn luyện kỹ năng biểu diễn đều rất quan trọng, bởi điều này đánh giá năng lực, sự kết hợp khéo léo giữa việc vận dụng tri thức và hoạt động bản lĩnh của con người trước công chúng.

1.1.4. Kỹ năng và rèn luyện kỹ năng biểu diễn

1.1.4.1. Kỹ năng

Kỹ năng là khả năng để làm tốt một công việc nào đó thường có được qua đào tạo hoặc kinh nghiệm (*the ability to do something well, usually gained through training or experience*). Theo đó, kỹ năng được hiểu là sự thành thạo, tinh thông về các thao tác, động tác trong quá trình hoàn thành một công việc cụ thể nào đó.

Kỹ năng là khả năng thực hiện một việc nào đó có bài bản từ việc vận dụng những kiến thức đã được học. Hay nói cách khác, kỹ năng chính là hành động một cách có ý thức, độc lập của việc vận dụng, áp dụng hoạt động một cách đúng đắn từ những tri thức, kiến thức để mang lại kết quả như mong muốn trong thực tiễn.

1.1.4.2. Rèn luyện kỹ năng biểu diễn

Vậy *Rèn luyện kỹ năng biểu diễn* là hoạt động luyện tập một cách thường xuyên, tập đi tập lại một động tác, một kỹ thuật nào đó để trở thành một “thói quen”, một kỹ năng nhất định trong quá trình học tập.

Từ đó biết cách vận dụng một cách phù hợp vào trong thực tế là các chương trình biểu diễn để đạt được những kết quả tốt nhất.

1.2. Vai trò của hoạt động biểu diễn trong trường học

Có thể nói, giáo dục nghệ thuật nói chung và giáo dục Âm nhạc nói riêng là một phần không thể thiếu trong giáo dục bắt buộc ở hầu hết các nước trên thế giới cũng như Việt Nam. Ngoài ra còn mang đến các lợi ích khác trên các phương diện:

Một là, giúp học sinh, sinh viên có sáng tạo và đổi mới.

Hai là, rèn luyện cho các em sự tự tin và kỹ năng trình diễn.

Ba là, học nghệ thuật biểu diễn còn là phương tiện giúp các em được bộc lộ bản thân.

Bốn là, giúp các em có lòng trắc ẩn và khả năng thấu cảm.

Năm là, giúp nhận thức về văn hóa và thưởng thức nghệ thuật.

Sáu là, nghệ thuật biểu diễn giúp các em phát triển về thể chất và tinh thần.

Bảy là, giúp các em cải thiện về kết quả học tập.

1.3. Đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh Trung học cơ sở

Các nhà tâm lý học đã chỉ rõ quá trình trưởng thành của con người chia ra từng giai đoạn phát triển. Mỗi giai đoạn có những đặc điểm riêng biệt. Với lứa tuổi học sinh THCS là đã bước vào lứa tuổi thiếu niên từ 11 - 12 tuổi đến 14 - 15 tuổi.

Ở tuổi thiếu niên, sự phát triển về trí tuệ về tri giác, trí nhớ, sự chú ý, tư duy có biến đổi; nghị lực dồi dào, ham học hỏi, có nhiều dự định lớn lao nên các nhà giáo dục cần chú ý phát triển tư duy trừu tượng cho các em để làm cơ sở cho việc lĩnh hội khái niệm khoa học trong chương trình học tập; chỉ dẫn cho các em biện pháp rèn luyện kỹ năng suy nghĩ có phê phán và độc lập... để giải quyết những vấn đề mới trong những tình huống mới.

Âm nhạc vốn là môn nghệ thuật dễ gây hứng thú, có sức thu hút mạnh mẽ với lứa tuổi học trò. Tuy nhiên, trong quá trình giảng dạy GV cần chú ý, tôn trọng quy luật chung cũng như sự phát triển không đồng đều ở lứa tuổi này.

Trước hết, HS THCS Lang Quán có đặc điểm tâm lý giống với tâm

lý HS THCS nói chung. Tuy nhiên, với những đặc điểm về vị trí địa lý, địa kinh tế, địa chính trị, văn hóa, HS THCS có một số đặc điểm tâm lý riêng đối với bộ môn âm nhạc:

+ Đối với khối các lớp 6,7: Hầu hết các em đều có tâm lý hào hứng, thích thú với bộ môn âm nhạc.

+ Đối với khối các lớp 8,9: Hầu hết các em đều có ý thức tốt với môn học, tỏ ra hào hứng, thích thú khi học tiết học âm nhạc.

1.4. Thực trạng hoạt động rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca khúc trữ tình cho học sinh Trung học cơ sở Lang Quán, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

1.4.1. Giới thiệu khái quát về Trường

Lang Quán là một trong những xã đặc biệt khó khăn của huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang: Phía Bắc giáp xã Yên Bình, tỉnh Yên Bái; phía Nam giáp xã Chân Sơn; phía Tây giáp xã Tứ Quận; phía Đông giáp xã Thảng Quân. Gồm có 6 dân tộc (Kinh; Tày; Dao; Cao Lan; Hoa; Hán) sống đan xen với nhau.

Trường THCS Lang Quán là trường thuộc xã Lang Quán, huyện Yên Sơn, Tỉnh Tuyên Quang. Được thành lập vào năm 2004 cho đến nay đã tròn 16 năm. Trải qua nhiều năm xây dựng và phát triển, Nhà trường đã đào tạo được hàng nghìn thế hệ học sinh đạt tiêu chuẩn về chất lượng phổ cập giáo dục. Về đội ngũ giáo viên: gồm 22 giáo viên. Trong đó: Toán, lý: 05; Văn sử: 04; Sinh học: 02; Hóa học: 02; Tin học: 01; Tiếng anh: 02; Thể dục: 02; Mĩ thuật: 01; Âm nhạc: 01.

1.4.2. Tình hình hoạt động âm nhạc

1.4.2.1. Về dạy học âm nhạc chính khóa.

Trong một chương trình dạy học âm nhạc chính khóa ở trường THCS Lang Quán bao gồm 4 phân môn: Học bài hát, Tập đọc nhạc, Nhạc lí, Âm nhạc thường thức. Thời lượng môn Âm nhạc dành cho mỗi khối lớp 6, 7, 8 gồm 35 tiết/ 2 kỳ/ 1 khối lớp; Học Kỳ 1 gồm 18 tiết, học kì 2 gồm 17 tiết; riêng khối 9 chỉ học 1 học kì (Học kì II) gồm 18 tiết.

1.4.2.2. Hoạt động ngoại khóa

Đặc thù của môn học Âm nhạc tại các trường phổ thông nói

chung, ngoài các tiết học trên lớp, phong trào văn hóa văn nghệ luôn được coi trọng. Điều này được thể hiện ở các hoạt động ngoài giờ lên lớp như: tổ chức sinh hoạt âm nhạc thường niên, sinh hoạt chuyên đề hàng tuần xen kẽ sinh hoạt âm nhạc hay tổ chức câu lạc bộ âm nhạc, tổ chức các cuộc thi văn nghệ các giữa các lớp, nội dung chủ đề các bài hát có thể hướng tới chủ điểm của tháng, quý, của năm.

Ở Trường THCS Lang Quán, hoạt động âm nhạc tập thể thường diễn ra vào các ngày lễ như: Khai giảng, mừng Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Bế giảng năm học. Ngoài ra, khi được sự chỉ đạo, phân công của Huyện tham gia văn nghệ cho các chương trình Đại hội, ngày lễ, các cuộc thi, Hội diễn, Hiệu trưởng Nhà trường giao nhiệm vụ cho giáo viên âm nhạc hướng dẫn học sinh tập hát, tập múa để các em biểu diễn.

1.4.3. Khả năng âm nhạc của học sinh trường Trung học cơ sở Lang Quán

1.4.3.1. Thuận lợi

- Về khả năng tiếp thu âm nhạc của HS trường THCS Lang Quán, nhìn chung các em có thể bắt chước và cảm thụ tương đối tốt với các phân môn trong chương trình âm nhạc.

+ Đối với phân môn Tập đọc nhạc: Các phần luyện tập tiết tấu, luyện đọc thang âm của bài, HS thực hiện tương đối tốt.

+ Đối với phân môn Âm nhạc thường thức và Nhạc lý: HS hiểu được ý nghĩa và các ký hiệu âm nhạc.

- Về khả năng ca hát thì HS trường THCS Lang Quán có thể bắt theo được cao độ, trường độ trong các ca khúc, khi giáo viên hát mẫu và hướng dẫn hát từng câu trong bài, hay các chỗ có luyến láy âm.

- Về khả năng biểu diễn: Từ những thuận lợi và khó khăn về đặc điểm tâm lý của HS Lang Quán, có thể đánh giá về khả năng biểu diễn của HS Lang Quán như sau:

- Tích cực: Hầu hết HS hào hứng, tích cực và hưởng ứng mọi hoạt động biểu diễn của Nhà trường hay lớp tổ chức. Đa số các em có phong cách biểu diễn tự nhiên, nhớ bài, thuộc giai điệu nhanh, nhạc cảm tốt, thể hiện được tình cảm trong bài hát, trong tiết mục biểu diễn; nhanh

chóng nắm bắt các kỹ năng hát và các kỹ năng hoạt động tập thể.

- Hạn chế: Nhiều em còn xấu hổ, rụt rè, chưa mạnh dạn, tự tin khi tham gia các hoạt động tập thể nên chưa chủ động, chưa phát huy hết năng khiếu, kỹ năng biểu diễn lúng túng, chưa nhuần nhuyễn, biểu cảm khuôn mặt chưa được tốt, một số em còn chệch nhịp.

1.4.3.2. Khó khăn

Đối tượng HS của trường THCS Lang Quán chủ yếu là người dân tộc Dao và Tày, số lượng chiếm lên tới 80%, còn lại là người dân tộc Kinh. Một số các em sống tập trung ở thành phố, một số sống ở quanh xã Lang Quán. Số HS ở xa trung tâm, gia đình làm nghề nông, điều kiện hoàn cảnh còn khó khăn, nên việc tiếp xúc âm nhạc trên các phương tiện thông tin đại chúng, hay các hoạt động biểu diễn âm nhạc còn rất ít, bị hạn chế, bởi vậy, đã ảnh hưởng phần nào tới nhận thức cũng như khả năng tiếp thu âm nhạc.

Qua tìm hiểu về khả năng âm nhạc của học sinh Trường THCS Lang Quán, Yên Sơn, Tuyên Quang cho thấy, nhìn chung về cơ bản các em có giọng hát và với giọng tự nhiên, trong sáng. Các khối lớp 6, 7, 8, 9 hầu như chưa vỡ giọng nên giọng hát tương đối đồng đều, chỉ có một số ít đã vỡ giọng và chủ yếu ở HS nam.

1.4.4. Về biểu diễn ca khúc trữ tình

Trong các tiết học Âm nhạc tại trường THCS Lang Quán, học sinh chủ yếu rèn luyện các ca khúc nằm trong chương trình chính khóa, đôi khi có sử dụng ca khúc nằm trong phần bổ sung thay thế và chọn lựa một số ca khúc thiếu nhi khác ngoài chương trình phù hợp với lứa tuổi để tập luyện biểu diễn cho các ngày lễ, khai giảng, hay có cuộc thi của Phòng Giáo dục phát động.

Ngoài ra, trong các Hội thi, Hội diễn có sử dụng thêm một số ca khúc ca ngợi Đảng, Bác Hồ, thầy cô, mái trường, gia đình, như: *Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng* (Nhạc và lời: Phong Nhã); *Mẹ yêu con* (Nhạc và lời: Nguyễn Văn Tý) và một số bài hát có nhịp độ nhanh vui khác trong chương trình học tập môn âm nhạc của học sinh THCS.

Từ thực trạng hoạt động rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca khúc trữ

tình cho học sinh THCS Lang Quán, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, có thể thấy:

* Ưu điểm: Nhà trường quan tâm nghiêm túc tới môn học và tạo điều kiện tốt nhất có thể cho môn học, cho các chương trình biểu diễn, khuyến khích động viên thầy và trò tham gia các Hội thi, Hội diễn của huyện tổ chức.

* Hạn chế: Dù được Nhà trường quan tâm đối với môn âm nhạc, tuy nhiên, do nhiều yếu tố nên việc đầu tư chưa được bài bản, trang thiết bị còn thiếu thốn vì thế việc thực hành biểu diễn âm nhạc còn nhiều hạn chế.

Đối với HS THCS Lang Quán, hiện nay, kỹ năng biểu diễn mới dừng lại ở việc thực hiện được các động tác biểu diễn ở mức độ đơn giản.

Trong luyện tập ca hát, không một ai sinh ra tự nhiên đã hát hay, dù cho người đó có giọng hát bẩm sinh đáng quý. Muốn hát hay cần phải rèn luyện công phu.

Tiểu kết chương 1

Âm nhạc là một loại hình nghệ thuật mang đặc thù riêng và khác biệt với những bộ môn nghệ thuật khác và đặc biệt với các em học sinh. Ca hát khiến các em thấy vui hơn, cởi mở hơn, hòa đồng với bạn bè và những người xung quanh; tạo dựng tính độc lập, biết chia sẻ, biết đồng cảm, biết tư duy sáng tạo, thể hiện bản thân nhiều hơn, xây dựng thị hiếu thưởng thức nghệ thuật lành mạnh...

Là một giáo viên Âm nhạc tại trường THCS Lang Quán, xã Lang Quán, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, với mong muốn truyền tải những kiến thức đã được học và những hiểu biết của bản thân về kỹ năng biểu diễn ca khúc, đặc biệt là ca khúc trữ tình trong chương trình Âm nhạc THCS, tôi mạnh dạn viết lên những nhận định, suy nghĩ của mình để thấy rõ vai trò của hoạt động âm nhạc ngoại khóa, vai trò của kỹ năng biểu diễn trong ca hát, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và sự ảnh hưởng của nó liên quan đến hoạt động rèn luyện, hoạt động ngoại khóa,... phần nào đã giải quyết được thắc mắc của bản thân.

Chương 2

BIỆN PHÁP RÈN LUYỆN KỸ NĂNG BIỂU DIỄN CA KHÚC TRỮ TÌNH CHO HỌC SINH TRƯỜNG THCS LANG QUÁN

2.1. Mục đích và yêu cầu về rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca khúc trữ tình cho học sinh Trung học cơ sở

2.1.1. Mục đích

Phát triển kỹ năng thể hiện ca khúc trữ tình

Phát triển tai nghe

Phát triển khả năng vũ đạo

Mục đích của rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca khúc trữ tình cho HS nhằm giúp cho HS hình thành những tri thức âm nhạc, hiểu được cái hay cái đẹp trong nghệ thuật âm nhạc và nghệ thuật biểu diễn. Giúp các em nâng cao thẩm mỹ trong âm nhạc, phát huy khả năng sáng tạo, tự tin thể hiện năng lực bản thân cũng như năng lực biểu diễn các ca khúc nói chung và ca khúc trữ tình nói riêng.

2.1.2. Yêu cầu về rèn luyện kỹ năng biểu diễn

2.1.2.1. Kết hợp giữa người dạy và người học

Trong quá trình kết hợp giữa người dạy và người học cần có mối quan hệ tương tác; Người dạy không được chỉ phôi, áp đặt một chiều mà phải đóng vai trò là người điều phối, chịu trách nhiệm chủ đạo; Học sinh tham gia một cách tích cực và tự lực, cùng quyết định và cùng chịu trách nhiệm. Sự tương tác này sẽ mang lại hiệu quả cao trong việc học tập và rèn luyện kỹ năng biểu diễn, cũng như thúc đẩy tư duy sáng tạo của người học.

2.1.2.2. Đảm bảo tính phù hợp

Tính phù hợp ở đây là sự phù hợp giữa nội dung và hình thức, nội dung thế nào hình thức thế ấy; Ví như một ca khúc có nội dung và giai điệu buồn thì người thể hiện phải biết hòa mình vào ý tứ của tác phẩm, thể hiện được cả trong sự biểu hiện của khuôn mặt, ánh mắt, cử chỉ, dáng điệu; hay ngược lại, một ca khúc có tính chất giai điệu khỏe mạnh thì người hát phải thể hiện được tính hùng khỏe, tính hoạt bát trong tác phẩm, từ cách hát, phong thái biểu diễn.v.v...

2.1.2.3. Định hướng phát triển năng lực tư duy, sáng tạo

Để định hướng phát triển năng lực tư duy, sáng tạo cho học sinh trước hết người dạy cần phải tạo được tâm thế và hứng thú cho học sinh tích cực hoạt động, được xây dựng ý kiến, khám phá tri thức dưới sự hướng dẫn và cố vấn, định hướng của người dạy.

Để phát huy cao tính hiệu quả của việc dạy học nhóm thì người dạy cần phân bổ thời gian thích hợp trong việc lập kế hoạch rèn luyện cụ thể, sử dụng linh hoạt, xen kẽ cả trong giờ dạy có vận động theo nhạc để tăng cường tư duy, sáng tạo về kỹ năng biểu diễn cho học sinh.

Bên cạnh sự hướng dẫn của người dạy thì học sinh cần hiểu được phương pháp rèn luyện nhóm, phát triển năng lực cá nhân, thích ứng nhanh với môi trường học tập mới mà người dạy đưa ra, hợp tác sôi nổi, luôn tìm tòi và khám phá tri thức dưới sự hướng dẫn của người thầy. Sự tác động qua lại tích cực này sẽ giúp các em có tư duy độc lập và thể hiện năng lực biểu diễn cá nhân có sáng tạo.

2.2. Một số biện pháp rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca khúc trữ tình

2.2.1. Về phối hợp hình thức thể hiện ca khúc

Trong biểu diễn ca hát có nhiều hình thức khác nhau như: đơn ca, song ca, tam ca, đồng ca,... mỗi một hình thức thể hiện có một sự khác biệt về tính nghệ thuật, sự thu hút và hấp dẫn người nghe, người xem. Hình thức thể hiện xuất phát từ ý tưởng người dàn dựng, nhưng cũng phải dựa trên nội dung, tính chất âm nhạc của các ca khúc để lựa chọn hình thức biểu diễn sao cho phù hợp, vừa nâng cao được hình tượng của ca khúc.

Các hình thức ca hát phổ thông phổ biến được sử dụng:

2.2.1.1. Biểu diễn đơn ca

Hát đơn ca là hình thức hát dành cho một người, có thể nam hoặc nữ hát. Hát đơn thường có những yêu cầu về thể hiện cảm xúc sâu hơn. Đặc biệt là với các ca khúc trữ tình. Nội dung đề tài những ca khúc đơn ca thường chứa đựng những tình cảm sâu sắc, là những tâm tình chứa đựng sự tha thiết, sự vui, buồn, hay sự tươi mát đẹp đẽ,... những điều mà một người muốn gửi gắm tới một người hoặc nhiều người.

2.2.1.2. Biểu diễn song ca

Song ca là hình thức hai người cùng hát chung một ca khúc. Có thể hát 2 nam, 2 nữ hoặc hát 1 nam 1 nữ.

Về biểu diễn song ca, cũng có phần giống với hình thức đơn ca, để bài hát đạt hiệu quả cảm xúc, thu hút người nghe, quan trọng nhất là tìm được một người hát chung có chất giọng phù hợp với nhau.

Có thể có những động tác nhỏ nhẹ, tự do tùy theo nội dung câu hát để thể hiện, nhưng có điểm khác biệt là khi 2 người hát ngoài giao lưu với khán giả thì cần có sự giao lưu với bạn diễn, những động tác thể hiện cũng cần có những biểu cảm như nói với bạn diễn của mình; việc di chuyển trên sân khấu giữa hai người cũng cần có sự thống nhất như: đi chung về một hướng, đi tòa sang hai bên, người đi lên - người đi xuống, bước tới gần nhau, hay xoay vòng tại chỗ, bước xoay vòng từ phải sang trái hoặc ngược lại,...

2.2.1.3. Biểu diễn tam ca

Hát tam ca là hình thức hát có ba người; tam ca cũng giống như hình thức song ca hoặc tứ ca... là hình thức hát có thể xây dựng bề. Tuy nhiên, để xây dựng bề thì phải dựa trên tầm cỡ giọng, tính chất, màu sắc của giọng người hát để làm sao cho hòa hợp, hiệu quả.

2.2.2. Về biểu cảm

2.2.2.1. Biểu cảm trong thể hiện câu hát

Trong mỗi ca khúc đều có những nội dung hình tượng khác nhau, hình ảnh và vẻ đẹp của nó tưởng thể hiện qua lời ca và nét giai điệu trầm bổng của âm thanh. Vì vậy, để thể hiện được những tình cảm trong từng lời ca và giai điệu đẹp đẽ ấy, người hát cần hiểu được âm nhạc của ca khúc trữ tình; nội dung chủ đề; câu văn, ý thơ trong lời ca và điểm kết của câu hát. Trước khi hát chúng ta nên cho học sinh có thói quen luyện tập, thử nghiệm nhiều cung bậc cảm xúc khác nhau khi thể hiện bài hát có thay đổi màu sắc của bài. Từ việc chuyển biến về cao độ, trường độ, cường độ, hơi thở, rung, ngân, liền tiếng, nảy... kết hợp nhiều nguồn cảm xúc để tìm ra cảm xúc phù hợp với bản thân, chương trình và nội dung bài hát.

2.2.2.2. Biểu cảm của ánh mắt

Người xưa có câu “Giàu hai con mắt”. Đôi mắt là biểu tượng

của sự tin yêu và niềm hy vọng. Hay chúng ta đã từng nghe rất nhiều về câu nói “Ánh mắt là cửa sổ tâm hồn” không ngẫu nhiên mà người ta nói như vậy. Tâm hồn của con người vô cùng phức tạp với những sự thay đổi về tình cảm như: yêu thương, giận hờn, căm ghét, đau khổ...

Trên thực tế, rất nhiều ca sĩ trẻ còn ít kinh nghiệm khi biểu diễn trên sân khấu thường gặp nhiều lúng túng và có những biểu hiện chưa phù hợp trên khuôn mặt, đôi tay và cả ánh mắt.

Đối với những bài hát có nội dung vui tươi, hoạt bát, dí dỏm,... ánh mắt biểu hiện long lanh như đang cười vui hay tỏ ra tình nghịch tùy theo từng yêu cầu của bài.

Bài tập 1: Điểm nhìn và sự tập trung của ánh mắt

Bài tập 2: Ánh mắt giao lưu

2.2.2.3. Biểu cảm trên nét mặt

Để phát huy được thế mạnh trong kỹ năng biểu cảm thì không chỉ có ánh mắt mà còn cần sự biểu cảm trên nét mặt. Trong ngôn ngữ cơ thể, lượng "ngôn từ" được thể hiện bằng khuôn mặt là phong phú nhất và cũng có sức truyền đạt thông tin nhanh chóng nhất. Nó phản ánh nhanh và đầy đủ nhất trạng thái tình cảm của con người như yêu thích, vui vẻ, bi thương, hận thù, vội vã, thất vọng, hoài nghi, đắn đo....

GV hướng dẫn cho HS luyện tập biểu cảm nét mặt vui, buồn, tự hào, lo lắng,... và yêu cầu HS luyện tập trước gương để theo dõi sự dẫn nở của cơ nét mặt trong mọi cảm xúc khác nhau.

Bảng 1: Phục trang, đạo cụ cho tiết mục “Mái trường mến yêu”

| STT | Hình thức biểu diễn | Phục trang | | Đạo cụ | | Ghi chú |
|-----|---------------------|---|---|--------|----|---------|
| | | Nam | Nữ | Nam | Nữ | |
| 1 | Nhóm hát | Quần tối màu, áo sơ mi trắng, cổ đeo nơ đen | Áo somi vai bông, tay cộc màu trắng, cổ đeo nơ đỏ | | | |

| | | | | | | |
|---|----------|---|--|------------------|-------------------|--|
| 2 | Nhóm múa | Quần sooc trắng, áo cộc tay đính kimsa đủ màu | Tóc búi cao, váy xòe bông màu xanh pha trắng, giày múa trắng | Vòng múa tết hoa | Hoa múa màu vàng. | |
|---|----------|---|--|------------------|-------------------|--|

2.2.3. Về hình thể

Giải phóng hình thể, ta có thể hiểu nôm na là những động thái, động tác, nét mặt, ánh mắt, cử chỉ, đều phải được giải phóng. Giải phóng năng lượng, giải phóng năng lực để sẵn sàng để thể hiện tất cả cảm xúc trong một tác phẩm nào đó.

2.2.3.1. Ngoại hình (tay, người, dáng đi, đứng)

Như chúng ta đã biết, các biểu cảm của ánh mắt, khuôn mặt cho đến các động tác trên cơ thể như tay đưa lên, đưa xuống, người hơi nghiêng, hơi co lại hay vươn ra, dáng đi nhẹ nhàng, hay mạnh mẽ, nhanh, chậm... đều xuất phát từ chính trong ý nghĩa, nội dung, hình tượng của ca khúc.

Ca khúc *Cánh diều đỏ thắm* của nhạc sĩ Duy Quang là ca khúc trữ tình, được viết ở nhịp 3/4 với tính chất uyển chuyển, mềm mại, giai điệu trong sáng, tha thiết. Tác giả đã vẽ nên hình ảnh “cánh diều” mang những ước mơ, những khát vọng của tuổi thơ bằng những ca từ giản dị, mộc mạc, gần gũi và trong sáng, chất chứa đầy tình cảm yêu thương.

2.2.3.2. Luyện tập vũ đạo

Ngoài việc rèn luyện những động tác ngoại hình đơn giản như tay, chân, bước đi, dáng đứng trong hát ca khúc thì các động tác nhảy múa phụ họa, minh họa cũng góp phần quan trọng không nhỏ giúp cho HS có phong cách biểu diễn chuyên nghiệp hơn và bản lĩnh hơn trên sân khấu.

Có thể nói, kỹ năng giải phóng hình thể là một kỹ năng diễn xuất không thể thiếu trong ca hát chuyên nghiệp cũng như ca hát quần

chúng. Bên cạnh giọng hát hay, ánh mắt, khuôn mặt biểu cảm truyền cảm tốt thì kỹ thuật biểu diễn từ hình thể cũng đóng góp thành công không nhỏ trong quá trình biểu diễn của người ca sĩ; nó kích thích trực tiếp vào thị giác của người xem.

2.2.4. Kỹ năng sáng tạo và làm chủ sân khấu

2.2.4.1. Kỹ năng sáng tạo

Ở bất kỳ hình thức biểu diễn nào cũng cần sự sáng tạo, bởi sự sáng tạo sẽ tạo nên những ấn tượng, mới lạ, hấp dẫn cho khán giả. Đối với người sáng tác ca khúc được gọi là một lần sáng tạo, người ca sĩ thể hiện tác phẩm có thể gọi là người sáng tạo thứ hai và biểu diễn ca khúc là sự sáng tạo thứ ba. Hát ca khúc thì có sự sáng tạo trong cách hát, biểu hiện những rung cảm, những cách xử lý tác phẩm.

Bên cạnh việc sáng tạo trong biểu diễn thì GV cần luôn nhắc nhở cho HS phải chú ý đến giọng hát là chính, lựa chọn các động tác biểu diễn làm sao cho phù hợp với nội dung, ý tưởng của ca khúc nhưng không quá lạm dụng các động tác hoạt động quá nhiều để tránh ảnh hưởng đến hơi thở, giọng hát, mà vẫn tạo được sự thu hút cho người nghe và xem một cách hiệu quả.

2.2.4.2. Kỹ năng làm chủ sân khấu

Làm chủ sân khấu hay còn gọi là bản lĩnh sân khấu là một phần quan trọng trong biểu diễn. Đối với các em học sinh, các ca sĩ trẻ,... lần đầu lên sân khấu thường không tránh khỏi sự lo lắng, hồi hộp, run sợ, bởi sự choáng ngợp trước không gian, ánh đèn sân khấu, trước đám đông khán giả hướng mắt theo dõi mình

Để có bản lĩnh và làm chủ được sân khấu, HS phải tích cực rèn luyện:

Rèn luyện về ý chí bằng cách luôn động viên HS cố gắng khắc phục những khó khăn để phát huy ưu điểm, loại bỏ nhược điểm trong quá trình học tập.

Rèn luyện sự say mê, yêu thích môn âm nhạc bằng cách cho HS tìm hiểu sâu sắc hơn về các tác phẩm âm nhạc từ các câu chuyện, chủ đề về âm nhạc và tiếp cận với những hoạt động âm nhạc thường kỳ, thường niên.

Rèn luyện trí nhớ bằng việc kiểm tra và nhắc nhở HS luôn phải thuộc bài thật kỹ trước khi ra sân khấu biểu diễn, để không có bất kỳ vấn đề tâm lý nào ảnh hưởng đến trí nhớ âm nhạc.

Rèn luyện năng lực tư duy cho HS bằng cách chủ động trong việc tiếp cận các tác phẩm âm nhạc và vận dụng những kiến thức và sự hiểu biết trong việc thể hiện những hình tượng âm nhạc.

2.2.5. Kỹ năng giao lưu

Như chúng ta đã biết “giao lưu” là một yếu tố không thể thiếu để giúp quá trình biểu diễn trở nên thành công hơn. Giao lưu giúp cho quá trình biểu diễn trở nên sinh động, thú vị hơn, giúp người hát chạm đến được những rung cảm của khán giả để truyền tải những ý tứ, thông điệp mà người thể hiện muốn gửi tới, để khán giả có thể hiểu và hòa cùng vào những xúc cảm của họ và giúp họ ghi nhớ thông điệp dễ dàng hơn. Nghiên cứu đã chỉ ra rằng, sự hứng thú, cảm động, kinh ngạc, vui vẻ,... tất cả những trạng thái cảm xúc mãnh liệt đó kích thích não tiết ra Dopamine, một hoạt chất giúp não xử lý thông tin mạnh mẽ hơn và ghi nhớ sâu sắc hơn.

Để rèn luyện kỹ năng giao lưu thì GV cần rèn luyện cho HS kỹ năng làm chủ sân khấu. Từ đó HS tự tin hơn để có thể biết cách thu hút khán giả. Trong kỹ năng giao lưu biểu diễn HS cần rèn luyện 2 kỹ năng là giao lưu với khán giả và giao lưu với bạn diễn.

Giao lưu với bạn diễn là khi biểu diễn tác phẩm ở hình thức từ song ca trở lên đến tốp ca, lúc này người cùng biểu diễn ngoài việc thể hiện tốt giọng hát của mình, còn cần sự hòa quyện, và sự “tương tác” với nhau trong quá trình biểu diễn ca khúc.

Như vậy, việc rèn luyện kỹ năng giao lưu là một yếu tố không thể thiếu trong quá trình rèn luyện biểu diễn ca khúc. Đặc biệt đối với ca khúc trữ tình, sự giao lưu càng cần sự thể hiện tinh tế trong từng hành động, từng xúc cảm ở mỗi câu, đoạn, ý nhạc trong bài.

2.2.6. Rèn luyện bản lĩnh biểu diễn và các yếu tố phụ trợ

2.2.6.1. Chuẩn bị tâm lý trước khi biểu diễn

Trước khi lên sân khấu biểu diễn, từ diễn viên chuyên và không chuyên đều không tránh khỏi sự hồi hộp, lo lắng, thậm trí căng thẳng...

Vì vậy, diễn viên phải chuẩn bị cho mình có một tâm thế thoải mái nhất, sự thả lỏng cơ thể và thư giãn đầu óc sẽ giúp giảm được áp lực về cơ thể và ổn định tâm lý.

** Động tác chào:*

Động tác chào là một trong những kỹ năng quan trọng đầu tiên, là sự kết nối, tạo ấn tượng đẹp đẽ đầu tiên của ca sĩ khi xuất hiện trên sân khấu. Một động tác chào đẹp sẽ gây ấn tượng đẹp trong lòng khán giả; Động tác chào còn thể hiện cho người xem nhận thấy được sự tôn trọng khán giả, tính chuyên nghiệp và sự tự tin của người biểu diễn

** Trang phục, đạo cụ*

Người diễn viên trước khi ra sân khấu cần chuẩn bị trang phục, đạo cụ phù hợp với ca khúc biểu diễn. Trang phục phải đẹp, sạch sẽ, phẳng phiu. Sự chuẩn bị kỹ lưỡng về trang phục và đạo cụ trước khi biểu diễn chính là tạo sự tôn trọng bản thân và tôn trọng khán giả. Không được mặc trang phục bị nhàu, bẩn hay không phù hợp khi lên sân khấu, bởi điều này sẽ gây nên sự phản cảm cho người xem.

GV cần hướng dẫn cho HS tìm hiểu cách lựa chọn trang phục. Đối với lứa tuổi THCS khi biểu diễn thì cần xem chủ đề nội dung ca khúc để lựa chọn cho phù hợp như sau:

** Cách cầm micro và đạo cụ biểu diễn*

Một là, cầm micro như thế nào khi hát để âm thanh có thể bắt vào một cách tốt nhất và phát tới loa một cách ổn định nhất.

Hai là, đối với tiết mục từ tam ca trở lên thì cần thống nhất tay cầm mic và cách cầm mic sao cho vừa đồng đều, vừa đẹp mắt.

Ba là, tuyệt đối không làm việc riêng, nói chuyện trên sân khấu khi đã cầm micro hay chuẩn bị biểu diễn, vì các tạp âm sẽ bắt vào trong micro và phát ra loa ngoài, làm ảnh hưởng đến buổi diễn. HS cần phải tập trung vào biểu diễn để có kết quả tốt nhất.

2.2.6.2. Rèn luyện bản lĩnh sân khấu

Đối với bất kỳ diễn viên chuyên hay không chuyên khi lên sân khấu, đa phần đều có thể thường gặp lỗi này, do diễn biến tâm lý khi xuất hiện trước đám đông, bởi vậy cần phải rèn luyện để khắc phục những khó khăn về vấn đề này cho các em ngay trong quá trình học tập.

Để rèn luyện được điều này, GV cần chia sẻ những trải nghiệm trên sân khấu cho HS hiểu, đồng thời để cho HS hiểu rằng cách để rèn luyện có bản lĩnh trên sân khấu, vượt qua được sự sợ hãi không có gì khác ngoài việc đối mặt với nó; phải rèn luyện thực hành biểu diễn nhiều hơn, đối diện với khán giả nhiều hơn và tìm các cơ hội để được biểu diễn trước đám đông dù ở bất kì hình thức sân khấu nào, từ sân khấu nhỏ đến sân khấu lớn.

2.3. Thực nghiệm sư phạm

2.3.1. Mục tiêu thực nghiệm

Để kiểm chứng tính hiệu quả của các biện pháp rèn luyện kỹ năng biểu diễn đã nêu ở trên, nhằm nâng cao chất lượng biểu diễn ca khúc trữ tình, cũng như nâng cao chất lượng dạy và học môn Âm nhạc, tại Trường THCS Lang Quán, thành phố Tuyên Quang.

2.3.2. Đối tượng thực nghiệm

Đối tượng là nhóm học gồm 22 em (ở các khối 6, 7, 8, 9) trong đội văn nghệ “Búp măng non” của trường THCS Lang Quán, thành phố Tuyên Quang.

2.3.3. Nội dung thực nghiệm

Rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca khúc trữ tình trong chương trình Âm nhạc THCS và ca khúc trữ tình khác phù hợp với lứa tuổi để chuẩn bị biểu diễn Nhân dịp Kỷ niệm 20/11 - Ngày Nhà Giáo Việt Nam có chủ đề: “Tri ân thầy cô”.

Chương trình gồm 5 tiết mục nhưng trong đề tài này chúng tôi tập chung nghiên cứu 1 tiết mục trữ tình tiêu biểu và quen thuộc với học sinh để thực nghiệm cho đề tài, đó là ca khúc “Đi học” của nhạc sĩ: Bùi Đình Thảo, Lời thơ: Minh Chính – Bùi Đình Thảo.

2.3.4. Thời gian thực nghiệm

Triển khai thực nghiệm trong 3 tuần, mỗi tuần tập 2 buổi (tính cả buổi tổng duyệt chương trình).

Trước khi tiến hành thực nghiệm, HS đã được luyện tập và thuộc bài hát mà GV đã lựa chọn trong chương trình biểu diễn.

2.3.5. Tiến hành thực nghiệm

Nhóm thực nghiệm: thực hiện áp dụng kiến thức trong tài liệu

rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca khúc trữ tình cho học sinh trường THCS Lang Quán đã đề xuất như nội dung chương II về phối hợp hình thức thể hiện, về biểu cảm, về hình thể, về sáng tạo và làm chủ sân khấu, kỹ năng giao lưu, bản lĩnh biểu diễn.

2.3.6. Kết quả thực nghiệm

Qua 3 tuần thực nghiệm, chúng tôi tiến hành kiểm tra chất lượng biểu diễn của nhóm thực nghiệm và kết quả như sau:

Học sinh nhóm được tiến hành thực nghiệm tiếp thu kiến thức và các kỹ năng biểu diễn tốt hơn, nhanh hơn và hiệu quả hơn. HS đã hình thành và biết cách tự rèn luyện trên lớp cũng như ở nhà các yêu cầu trong biểu diễn. Tính tự học, tự nghiên cứu phát triển một cách tích cực, có tư duy sáng tạo và chủ động trong học tập. Chất lượng biểu diễn chương trình được nâng cao.

Từ kết quả trên, chúng tôi khẳng định rằng việc có tài liệu rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca khúc trữ tình cho HS Trường THCS Lang Quán đã mang lại kết quả tốt về chất lượng nghệ thuật biểu diễn cũng như dạy và học, đồng thời tăng thêm hứng thú và say mê học tập môn Âm nhạc cho HS.

Tiểu kết chương 2

Trong chương 2 chúng tôi đã đưa ra một số biện pháp rèn luyện kỹ năng biểu diễn cho học sinh Trường THCS Lang Quán, thành phố Tuyên Quang dựa trên các phương pháp nghiên cứu cụ thể như:

- Thu thập tài liệu, tìm hiểu, so sánh, đối chiếu, sắp xếp, biên soạn lại các cách thức thực hiện quy trình của việc rèn luyện kỹ năng biểu diễn ca khúc một cách logic, thuận lợi cho người dạy, người nghiên cứu, người mới học về kỹ năng biểu diễn có thể hiểu được và thực hiện được.

- Đưa ra những hướng dẫn, những ví dụ minh chứng cụ thể là các ca khúc trữ tình, để cho người dạy có thể tham khảo và thực hiện cụ thể được các yêu cầu rèn luyện cho đến khi đạt được hoàn chỉnh cơ bản về kỹ năng biểu diễn ca khúc trữ tình.

KẾT LUẬN

Có thể nói, giáo dục nghệ thuật nói chung và giáo dục Âm nhạc nói riêng là một phần không thể thiếu trong giáo dục bắt buộc ở hầu hết các nước trên thế giới cũng như Việt Nam. Không chỉ ở các trường đào tạo chuyên về âm nhạc mà còn ở các trường từ Mầm non, tiểu học, THCS và sắp tới đây âm nhạc cũng sẽ được Bộ GD&ĐT đưa vào thành một môn học trong trường THPT; Bởi cũng như các môn học khác, Âm nhạc không chỉ góp phần giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất và thẩm mỹ mà đồng thời còn phát triển về phong trào văn hóa, văn nghệ, tạo bầu không khí vui tươi, sôi nổi trong các nhà trường. Vì thế, các em không chỉ được học hát mà còn phải được rèn luyện biểu diễn, và sáng tạo trong biểu diễn.

Nhiều nhà nghiên cứu đã chỉ ra rằng việc học nghệ thuật biểu diễn có thể giúp học sinh, sinh viên phát triển và đạt thành tích cao hơn trong học tập. Ngoài ra còn mang đến các lợi ích khác về các phương diện học tập cũng như trong cuộc sống của học sinh. Vì vậy, với mong muốn cuốn tài liệu này trở thành tư liệu hữu ích cho giáo viên trong việc giảng dạy, tác giả xin có đề xuất và kiến nghị:

Về phía nhà trường:

Cần xây dựng phòng học chức năng riêng cho hoạt động dạy và học môn Âm nhạc, đồng thời sử dụng được cả cho việc hoạt động ngoại khóa âm nhạc. Cho sửa chữa hoặc mua sắm mới trang thiết bị để phục vụ cho các hoạt động ngoại khóa âm nhạc như: Đàn phím điện tử (organ), hệ thống âm thanh, micro, máy chiếu,... Lập kế hoạch hoạt động ngoại khóa âm nhạc thường kỳ, quý, tháng, niên cho HS toàn trường theo chủ đề do nhà trường kết hợp với GV âm nhạc tổ chức. Thi đua lập thành tích, báo cáo hàng kỳ, quý, tháng, niên về hoạt động ngoại khóa âm nhạc. Tổ chức cho HS tăng cường tham gia các hoạt động biểu diễn, các cuộc thi, hội diễn, liên hoan ở các cấp để được cơ

sát thực tế, nhằm nâng cao chất lượng nghệ thuật biểu diễn trong nhà trường. Tạo điều kiện hơn nữa cho giáo viên được giao lưu, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm với các trường bạn trong thành phố cũng như các tỉnh khác thông qua các buổi hội thảo, chuyên đề, các hội diễn văn nghệ của ngành.

Về phía giáo viên:

Nghiên cứu và góp phần thực hiện nhiệm vụ trong giảng dạy cũng như tham gia tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa âm nhạc do nhà trường đề ra. Tìm tòi, sáng tạo, không ngừng học tập nâng cao chuyên môn trong giảng dạy âm nhạc và kỹ năng biểu diễn, dàn dựng chương trình,... để phục vụ trong các hoạt động phong trào chung của nhà trường. Góp phần tích cực nâng cao về chất lượng nghệ thuật âm nhạc. Tạo điều kiện để các vấn đề tác giả đã nghiên cứu trong luận văn này được đưa vào ứng dụng tại trường THCS Lang Quán.

Trong quá trình nghiên cứu tài liệu này, chúng tôi không tránh khỏi những thiếu sót do kỹ năng và kinh nghiệm còn hạn chế, rất mong sự góp ý của các nhà nghiên cứu, tác giả xin ghi nhận, tiếp thu và điều chỉnh để đề tài nghiên cứu được hoàn thiện ngày một tốt hơn.